

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phân công công tác
của Bộ trưởng và các Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ**

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 1369/QĐ-BKHCN ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Quy chế làm việc của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nguyên tắc phân công và quan hệ công tác giữa Bộ trưởng và các Thứ trưởng

1. Bộ trưởng lãnh đạo, quản lý chung mọi mặt hoạt động và công tác trong chức năng, nhiệm vụ của Bộ theo quy định của Hiến pháp và Luật Tổ chức Chính phủ; trực tiếp chỉ đạo, điều hành các công việc quan trọng, các vấn đề có tính chiến lược trên tất cả các lĩnh vực công tác của ngành.

Bộ trưởng phân công các Thứ trưởng giúp Bộ trưởng chỉ đạo, xử lý các công việc hàng ngày trong từng lĩnh vực công tác của Bộ, trừ các công việc do Bộ trưởng trực tiếp chỉ đạo. Thứ trưởng sử dụng quyền hạn của Bộ trưởng để giải quyết các công việc thuộc phạm vi được phân công chỉ đạo.

2. Trong phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ được giao, các Thứ trưởng chủ động giải quyết công việc, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do Thứ trưởng khác phụ trách, các Thứ trưởng chủ động phối hợp với nhau để giải quyết. Trường hợp các Thứ trưởng có ý kiến khác nhau, Thứ trưởng đang phụ trách giải quyết công việc đó báo cáo Bộ trưởng quyết định.

3. Thứ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về các quyết định liên quan



đến việc thực hiện nhiệm vụ được Bộ trưởng phân công; những vấn đề thuộc về chủ trương hoặc có tính nguyên tắc, quan trọng, nhạy cảm, chưa có văn bản quy định phải kịp thời báo cáo, xin ý kiến Bộ trưởng trước khi xử lý, quyết định.

4. Thứ trưởng có trách nhiệm và quyền hạn trong phạm vi, lĩnh vực được phân công như sau:

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Bộ xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công việc trong phạm vi được phân công; xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành; xây dựng cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật trình Bộ trưởng đề trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hoặc ban hành theo thẩm quyền;

- Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện các quyết định, kế hoạch hành động, chương trình công tác thuộc lĩnh vực được giao phụ trách; xử lý theo thẩm quyền các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực được phân công. Những vấn đề liên quan đến nhiều đơn vị mà các Thứ trưởng không thống nhất được thì báo cáo và xin ý kiến Bộ trưởng để xử lý.

5. Khi Bộ trưởng vắng mặt, một đồng chí Thứ trưởng sẽ được Bộ trưởng ủy quyền thay mặt Bộ trưởng chỉ đạo, giải quyết các công việc của Bộ. Trường hợp cần thiết hoặc khi Thứ trưởng vắng mặt, Bộ trưởng trực tiếp hoặc phân công cho một Thứ trưởng khác xử lý công việc đã phân công cho Thứ trưởng vắng mặt đó. Việc phân công công việc giữa các Thứ trưởng quy định tại Điều 2 Quyết định này có thể thay đổi theo quyết định của Bộ trưởng.

Điều 2. Phân công công tác cụ thể của Bộ trưởng và các Thứ trưởng

1. Bộ trưởng Huỳnh Thành Đạt

a) Lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo, điều hành mọi mặt hoạt động của Bộ và của ngành khoa học và công nghệ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ; những công việc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Bộ và Bộ trưởng được quy định trong Luật Tổ chức Chính phủ, Quy chế làm việc của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

b) Trực tiếp chỉ đạo các lĩnh vực công tác sau:

- Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành khoa học và công nghệ;

- Công tác cải cách hành chính, tổ chức bộ máy, xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử;

- Công tác cán bộ;

- Công tác kế hoạch và tài chính;

- Công tác thi đua, khen thưởng;

- Công tác thanh tra;

- Công tác truyền thông khoa học và công nghệ;

- Tổ chức thực hiện Chiến lược Phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021-2030.

- Công tác xây dựng Đảng, quan hệ phối hợp với Trung ương Đảng, Quốc hội,

Chính phủ, Ban cán sự đảng các Bộ, ngành Trung ương, địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội.

c) Phụ trách các đơn vị:

- Vụ Tổ chức cán bộ;
- Vụ Kế hoạch - Tài chính;
- Vụ Pháp chế;
- Văn phòng Bộ;
- Thanh tra Bộ;
- Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển truyền thông khoa học và công nghệ.

d) Tham gia các Ban Chỉ đạo, Hội đồng, Ủy ban trong Phụ lục kèm theo.

2. Thứ trưởng Bùi Thế Duy

a) Giúp Bộ trưởng chỉ đạo các lĩnh vực:

- Chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, cơ chế chính sách trong lĩnh vực công nghệ cao; hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ; sở hữu trí tuệ; ứng dụng công nghệ thông tin.

- Công tác xây dựng pháp luật (*giúp Bộ trưởng*).
- Công tác thanh tra (*giúp Bộ trưởng*).
- Công tác truyền thông khoa học và công nghệ (*giúp Bộ trưởng*).

b) Các đơn vị phụ trách:

- Vụ Pháp chế (*giúp Bộ trưởng*);
- Thanh tra Bộ (*giúp Bộ trưởng*);
- Vụ Hợp tác quốc tế;
- Vụ Công nghệ cao;
- Cục Sở hữu trí tuệ;
- Viện Khoa học và công nghệ Việt Nam - Hàn Quốc (VKIST);
- Viện Nghiên cứu sáng chế và Khai thác công nghệ;
- Viện Khoa học sở hữu trí tuệ;
- Trung tâm Công nghệ thông tin;
- Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển hội nhập khoa học và công nghệ quốc tế;
- Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển truyền thông khoa học và công nghệ (*giúp*

Bộ trưởng);

- Báo VnExpress;
- Văn phòng Ủy ban Vũ trụ Việt Nam;
- Văn phòng đại diện khoa học và công nghệ.

c) Các địa phương phụ trách theo dõi:

- Các tỉnh, thành phố vùng Đồng bằng sông Cửu Long: Thành phố Cần Thơ, Long An, Tiền Giang, Bến Tre, Trà Vinh, Vĩnh Long, An Giang, Đồng Tháp, Kiên Giang, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu và Cà Mau.

d) Tham gia các Ban Chỉ đạo, Hội đồng, Ủy ban trong Phụ lục kèm theo.

3. Thứ trưởng Lê Xuân Định

a) Giúp Bộ trưởng chỉ đạo các lĩnh vực:

Chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, cơ chế chính sách thuộc các lĩnh vực kế hoạch và tài chính; thông tin và thống kê khoa học và công nghệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ; công tác cải cách hành chính; kiểm soát thủ tục hành chính; xây dựng Chính phủ điện tử.

- Hoạt động của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội thuộc Bộ (Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, ...).

- Quản lý công tác đầu tư công của Bộ (trừ các dự án đầu tư công thuộc lĩnh vực năng lượng nguyên tử và an toàn bức xạ và hạt nhân được phân công tại điểm a khoản 4 Điều 2).

- Một số công việc cụ thể, thường xuyên về quản lý, sử dụng và chế độ, chính sách đối với cán bộ theo ủy quyền của Bộ trưởng.

b) Phụ trách các đơn vị:

- Vụ Kế hoạch - Tài chính (*giúp Bộ trưởng*);

- Văn phòng Bộ (*giúp Bộ trưởng*);

- Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia;

- Cục Thông tin khoa học và công nghệ quốc gia;

- Văn phòng Đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ (cho đến khi có quyết định mới về hoạt động của đơn vị này);

- Văn phòng Đảng - Đoàn thể (Văn phòng Đảng ủy Bộ, Văn phòng Công đoàn Bộ, Văn phòng Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh Bộ);

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành khoa học và công nghệ;

- Văn phòng Công nhận chất lượng;

- Các doanh nghiệp thuộc Bộ.

c) Các địa phương phụ trách theo dõi:

Các tỉnh, thành phố vùng Đông Nam Bộ: TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Bà Rịa - Vũng Tàu, Tây Ninh;

d) Tham gia các Ban Chỉ đạo, Hội đồng, Ủy ban trong Phụ lục kèm theo.

4. Thứ trưởng Trần Hồng Thái

a) Giúp Bộ trưởng chỉ đạo các lĩnh vực:

- Chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, cơ chế, chính sách thuộc các lĩnh vực khoa học và công nghệ trong các ngành kinh tế - kỹ thuật, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học tự nhiên; năng lượng nguyên tử và an toàn bức xạ hạt nhân; các Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp nhà nước; các chương trình quốc gia về khoa học và công nghệ; Quỹ phát triển khoa học và công nghệ.

- Quản lý các dự án đầu tư công thuộc lĩnh vực năng lượng nguyên tử và an toàn bức xạ và hạt nhân; phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án; chỉ đạo tổ chức

thực hiện, thanh, quyết toán; công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán các dự án, nhiệm vụ.

b) Phụ trách các đơn vị:

- Vụ Khoa học Xã hội, Nhân văn và Tự nhiên;
- Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành kinh tế - kỹ thuật;
- Cục An toàn bức xạ và hạt nhân;
- Vụ Năng lượng nguyên tử;
- Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam;
- Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ quốc gia;
- Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp nhà nước;
- Văn phòng các Chương trình khoa học và công nghệ quốc gia;
- Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam;
- Nhà Xuất bản khoa học và kỹ thuật;
- Ban Quản lý Dự án Trung tâm nghiên cứu khoa học công nghệ hạt nhân.

c) Các địa phương phụ trách theo dõi:

- Các tỉnh, thành phố vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung: Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên - Huế, Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hoà, Ninh Thuận và Bình Thuận.

- Các tỉnh vùng Tây Nguyên: Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông và Lâm Đồng.

d) Tham gia các Ban Chỉ đạo, Hội đồng, Ủy ban trong Phụ lục kèm theo.

5. Thứ trưởng Hoàng Minh

a) Giúp Bộ trưởng chỉ đạo các lĩnh vực:

- Tổ chức thực hiện Chiến lược Phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021-2030 (*giúp Bộ trưởng*);

- Chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, cơ chế chính sách trong lĩnh vực đổi mới sáng tạo; ứng dụng, phát triển, chuyển giao và đổi mới công nghệ; ứng dụng công nghệ và tiến bộ kỹ thuật ở địa phương; thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ; đánh giá, thẩm định và giám định công nghệ; quỹ đổi mới công nghệ.

b) Các đơn vị phụ trách:

- Vụ Đánh giá, Thẩm định và Giám định công nghệ;
- Vụ Ứng dụng công nghệ và tiến bộ kỹ thuật;
- Cục Phát triển công nghệ và Đổi mới sáng tạo;
- Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ;
- Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo;
- Viện Ứng dụng công nghệ.
- Viện Đánh giá khoa học và định giá công nghệ;
- Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng;

- Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia.

c) Các địa phương phụ trách theo dõi:

- Các tỉnh vùng Trung du và Miền núi phía Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Lạng Sơn, Bắc Giang, Phú Thọ, Thái Nguyên, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Lào Cai, Yên Bái, Lai Châu, Sơn La, Điện Biên và Hoà Bình;

- Các tỉnh, thành phố vùng Đồng bằng sông Hồng: Hà Nội, Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Thái Bình, Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình và Quảng Ninh.

d) Tham gia các Ban Chỉ đạo, Hội đồng, Ủy ban trong Phụ lục kèm theo.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 8 năm 2024.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 2643/QĐ-BKHCN ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phân công công tác của Bộ trưởng và các Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và Quyết định số 1078/QĐ-BKHCN ngày 27 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2643/QĐ-BKHCN ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phân công công tác của Bộ trưởng và các Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

3. Các Thứ trưởng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để b/c);
- Thủ tướng và các PTTg Chính phủ (để b/c);
- Ban Tổ chức Trung ương (để b/c);
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương;
- Ban Nội chính Trung ương;
- Ban Kinh tế Trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở KH&CN các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Ban cán sự đảng Bộ KH&CN;
- Đảng ủy Bộ KH&CN;
- Công Thông tin điện tử Bộ KH&CN;
- Lưu: VT, TCCB, VP.



Huỳnh Thành Đạt

**Danh sách Lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ**
tham gia các Ban Chỉ đạo, Ủy ban, Hội đồng
(Kèm theo Quyết định số 1870/QĐ-BKH-CN ngày 06 tháng 8 năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

1. Bộ trưởng Huỳnh Thành Đạt

- Ban Chỉ đạo các Chương trình Quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì: Chương trình Đổi mới công nghệ quốc gia đến năm 2030; Chương trình Phát triển sản phẩm quốc gia đến năm 2030; Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao đến năm 2030;

- Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ (Quyết định số 220/QĐ-TTg ngày 04/3/2024);

- Ban Chỉ đạo quốc gia về hội nhập quốc tế;

- Ban Chỉ đạo Xây dựng các trường đại học xuất sắc;

- Ban Chỉ đạo nhà nước về đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Ban Chỉ đạo về cơ cấu lại nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng;

- Ban Chỉ đạo quốc gia về xây dựng các đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt;

- Ban Chỉ đạo Trung ương xây dựng Đề án tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức;

- Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công;

- Ban Chỉ đạo xây dựng dự án Luật Khoa học và Công nghệ (sửa đổi);

- Ban Chỉ đạo quốc gia về phát triển ngành công nghiệp bán dẫn (Quyết định số 791/QĐ-TTg ngày 5/8/2024);

- Ban Chỉ đạo xây dựng, thực hiện Đề án chủ trương đầu tư đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam và các dự án đường sắt quan trọng quốc gia (Quyết định số 1143/QĐ-TTg ngày 03/10/2023);

- Ban Chỉ đạo xây dựng và quản lý vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập (Quyết định số 439/QĐ-TTg ngày 25/4/2023)

- Hội đồng Quốc gia về Phát triển bền vững và Nâng cao năng lực cạnh tranh;

- Hội đồng An toàn các đập thủy điện bậc thang sông Đà;

- Hội đồng điều phối vùng Đông Nam Bộ;

- Hội đồng điều phối vùng Đồng bằng sông Hồng;

- Ủy ban Vũ trụ Việt Nam;

- Ủy ban Quốc gia đổi mới giáo dục và đào tạo;
- Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số;
- Tham gia các Ban Chỉ đạo, Hội đồng, Ủy ban khác theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Thứ trưởng Bùi Thế Duy

- Ban Chỉ đạo Chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả Trung ương (Ban chỉ đạo 389);
- Ban Chỉ đạo Chương trình Hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ;
- Ban Chỉ đạo liên ngành hội nhập quốc tế về văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ và giáo dục, đào tạo;
- Ban Chỉ đạo xây dựng dự án Luật Khoa học và Công nghệ (sửa đổi)
- Ban Chỉ đạo Đề án số hóa truyền hình Việt Nam;
- Ban Chỉ đạo Chương trình phát triển công nghiệp vi mạch TP. Hồ Chí Minh giai đoạn 2017-2020, tầm nhìn đến năm 2030;
- Ban Chỉ đạo phòng không nhân dân Trung ương;
- Ban Chỉ đạo phòng thủ dân sự quốc gia;
- Ban chỉ đạo Nhà nước xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh;
- Ban Chỉ đạo Chương trình Quốc gia phòng chống tội phạm (Ban Chỉ đạo 138);
- Ban chỉ đạo Quốc gia khắc phục hậu quả bom mìn và chất độc hóa học sau chiến tranh ở Việt Nam;
- Ban Chỉ đạo Quốc gia về tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sỹ;
- Hội đồng Thương hiệu quốc gia Việt Nam;
- Hội đồng điều phối vùng Đồng bằng sông Cửu Long;
- Ủy ban Quốc gia về Hợp tác kinh tế quốc tế;
- Tham gia các Ban Chỉ đạo, Hội đồng, Ủy ban khác theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

3. Thứ trưởng Lê Xuân Định

- Ban Chỉ đạo triển khai Nghị quyết 98/2023/QH15 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh;
- Ban Chỉ đạo xây dựng và quản lý vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập (Quyết định số 439/QĐ-TTg ngày 25/4/2023)
- Ban Chỉ đạo dự án Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo thông qua nghiên cứu khoa học (FIRST);
- Ban Chỉ đạo Chương trình thực thi Hiệp định hàng rào kỹ thuật trong thương mại (Chương trình TBT);

- Ban Chỉ đạo Quốc gia về cơ chế một cửa ASEAN và cơ chế hải quan một cửa quốc gia;
- Ban Chỉ đạo Phát triển khu kinh tế, khu công nghiệp;
- Ban Chỉ đạo Kiểm kê Trung ương;
- Hội đồng Giải thưởng Chất lượng quốc gia;
- Hội đồng Quốc gia về Phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh;
- Ủy ban CODEX Việt Nam;
- Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ;
- Tham gia các Ban Chỉ đạo, Hội đồng, Ủy ban khác theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

4. Thứ trưởng Trần Hồng Thái

- Ban Chỉ đạo Trung ương “Cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”;
- Ban Chỉ đạo Quốc gia xây dựng xã hội học tập;
- Ban Chỉ đạo Biên soạn và xuất bản lịch sử Chính phủ Việt Nam (1945-2015);
- Ban Chỉ đạo Đề án “Tiếp tục xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”;
- Ban Chỉ đạo Phát triển Lưới điện thông minh tại Việt Nam;
- Ban Chỉ đạo Chương trình sản phẩm cơ khí trọng điểm;
- Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã;
- Ban Chỉ đạo Chiến lược công nghiệp hóa của Việt Nam trong khuôn khổ hợp tác Việt Nam - Nhật Bản;
- Ban Chỉ đạo Quốc gia về phòng, chống thiên tai;
- Ban Chỉ đạo Quốc gia về tăng trưởng xanh;
- Ban chỉ đạo Quốc gia dân số và phát triển;
- Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;
- Ban Chỉ đạo Quốc gia Chương trình hành động “Không còn nạn đói ở Việt Nam, giai đoạn 2016-2025”;
- Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về vệ sinh an toàn thực phẩm;
- Ban Chỉ đạo Quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;
- Ban Chỉ đạo Cuộc thi sáng tạo dành cho thanh, thiếu niên, nhi đồng toàn quốc;
- Ban Chỉ đạo phòng, chống khủng bố quốc gia;
- Ban Chỉ đạo Nhà nước các chương trình, công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành năng lượng (Quyết định số 1447/QĐ-TTg ngày 22/11/2023);

- Ban Chỉ đạo quốc gia triển khai thực hiện cam kết của Việt Nam tại Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (Quyết định số 2157/QĐ-TTg ngày 21/12/2021);

- Hội đồng Lý luận Trung ương;
- Hội đồng Trung ương Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;
- Hội đồng điều phối vùng Tây Nguyên;
- Hội đồng Bảo trợ Quỹ VIFOTEC;
- Hội đồng An toàn hạt nhân quốc gia;
- Hội đồng Phát triển, ứng dụng năng lượng nguyên tử quốc gia;
- Hội đồng Quốc gia về tài nguyên nước;
- Hội đồng Quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động;
- Hội đồng Đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia;
- Hội đồng Trường Đại học Việt - Đức;
- Hội đồng Đại học Quốc gia Hà Nội;
- Hội đồng Trường Đại học khoa học và công nghệ Hà Nội;
- Hội đồng điều phối vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ.
- Ủy ban Quốc gia về Thập kỷ giáo dục vì sự phát triển bền vững của Việt Nam;
- Ủy ban Quốc gia về thanh niên Việt Nam;
- Ủy ban chỉ đạo Quốc gia thực hiện Chiến lược phát triển bền vững kinh tế Biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;
- Ủy ban Quốc gia về biến đổi khí hậu;
- Ủy ban Biên giới quốc gia;
- Ủy ban sông Mê Công Việt Nam;
- Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam;
- Tham gia các Ban Chỉ đạo, Hội đồng, Ủy ban khác theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

5. Thứ trưởng Hoàng Minh

- Ban Điều hành Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực khoa học và công nghệ ở trong và ngoài nước bằng ngân sách nhà nước (Đề án 2395);
- Ban Chỉ đạo Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ và tổ chức khoa học và công nghệ thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm;
- Ban Chỉ đạo xử lý các tồn tại, yếu kém của một số dự án và doanh nghiệp chậm tiến độ, kém hiệu quả thuộc ngành Công Thương;
- Ban Điều hành Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia (Đề án 844);

- Ban Chỉ đạo Dự án hỗ trợ xây dựng chính sách đổi mới và phát triển các cơ sở ươm tạo doanh nghiệp (BIPP);

- Hội đồng điều phối vùng Trung du và miền núi phía Bắc;

- Hội đồng Quy hoạch quốc gia;

- Hội đồng thẩm định Nhà nước công trình đường sắt đô thị TP. Hồ Chí Minh, tuyến Metro số 5 giai đoạn 1;

- Hội đồng thẩm định quy hoạch tổng thể hệ thống kho Dự trữ quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quyết định số 922/QĐ-TTg ngày 20/6/2020).

- Các Hội đồng thẩm định Nhà nước thẩm định các dự án quan trọng quốc gia.

- Các Hội đồng thẩm định liên ngành do Thủ tướng Chính phủ thành lập thẩm định các Dự án đầu tư.

- Tham gia các Ban Chỉ đạo, Hội đồng, Ủy ban khác theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ./.